

### ĐỀ ÔN TẬP SỐ 6 – TUẦN 32 – LỚP 11

**Câu 1.** Tính giới hạn các dãy số sau:

a)  $\lim_{n \rightarrow \infty} \frac{(n^2 + 2)}{-n^5 - 2n^3 - 8}$     b)  $\lim_{n \rightarrow \infty} \frac{3 - 7 \cdot 5^{n+1} + 2 \cdot 3^n}{3^{n-1} + 4^n + 3 \cdot 5^{n-1}}$     c)  $\lim_{n \rightarrow \infty} (\sqrt{9n^2 - n} - 3n + 1)$

**Câu 2.** Tính giới hạn các hàm số sau:

a)  $\lim_{x \rightarrow 3} \frac{-x^2 + 4x - 3}{2x - 6}$     b)  $\lim_{x \rightarrow -\infty} (3x - \sqrt{9x^2 - 5x - 3})$     c)  $\lim_{x \rightarrow 1} \frac{3x - \sqrt{x + 8}}{2x^2 - 2}$

**Câu 3:**

a) Xét tính liên tục của hàm số sau liên tục tại  $x_0 = 2$ :  $f(x) = \begin{cases} \frac{2x^2 - x - 6}{2 - x}, & x \neq 2 \\ 2 + x^2, & x = 2 \end{cases}$

b) Xác định m để hàm số sau liên tục tại  $x_0 = -2$ :  $f(x) = \begin{cases} \frac{\sqrt{2x+5} - 1}{x + 2}, & x > -2 \\ 4m, & x \leq -2 \end{cases}$

**Câu 4:** Cho hình chóp S.ABCD đáy là hình vuông tâm O, cạnh a, biết  $SB \perp (ABCD)$  và

$SB = a\sqrt{2}$ . Gọi M, N, K lần lượt là trung điểm của cạnh SD, SC, BC.

- Chứng minh :  $AC \perp (SBD)$ .
- Chứng minh :  $MN \perp SK$ .
- Xác định và tính góc giữa đường thẳng SK với mặt phẳng (ABCD).